

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 50/2020/HS-ST.

Ngày 01/10/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Tuấn Vũ;

2. Bà Đoàn Thị Duyên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 9 năm 2020 đến ngày 01 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐST - HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Văn H, sinh năm 1999.

Nơi sinh: tại xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn H, sinh năm 1976; con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 46 ngày 01/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình kể từ ngày 01/9/2020 đến ngày 30/9/2020. (có mặt).

* *Bị hại:* Chị Hoàng Thị P, sinh năm 1973. (đã chết)

Địa chỉ: khu T, thị trấn T (nay là tổ dân phố T, thị trấn K), huyện K, tỉnh Thái Bình.

* *Người đại diện hợp pháp cho bà Hoàng Thị P:*

- Anh Vũ Ngọc T, sinh năm 1968. (Là chồng chị P) (có mặt).

- Cháu Vũ Khánh L, sinh năm 2002. (Là con chị P) (vắng mặt).

Địa chỉ: khu T, thị trấn T (nay là tổ dân phố T, thị trấn K), huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Ông Hoàng Anh T, 81 tuổi. (Là bố đẻ chị P) (có mặt).
 - Bà Lê Thị R, sinh năm 1939. (Là mẹ đẻ chị P) (vắng mặt)
- Đều trú tại địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Cháu Vũ Ngọc T, sinh năm 2007. (Là con chị P) (có mặt).

Địa chỉ: khu T, thị trấn T (nay là tổ dân phố T, thị trấn K), huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Chị Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1976. (có mặt).

Trú tại: thôn T, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình

** Người đại diện theo ủy quyền của anh Vũ Ngọc T, cháu Vũ Khánh L, ông Hoàng Anh T, bà Lê Thị R, cháu Vũ Ngọc T.*

- Bà Vũ Thị T, sinh năm 1958. (có mặt).

Địa chỉ: số 132, T, phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

** Người làm chứng:*

- Chị Vũ Thị H, sinh năm 1995. (vắng mặt)

Trú tại: tổ dân phố H, thị trấn T (nay là tổ dân phố T, thị trấn K), huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988. (vắng mặt)

Trú tại: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 10/05/2020, Mai Văn H (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định), điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - R15 biển kiểm soát 17B7 - 416.37, dung tích 155,1cm³ đi trên đường 37B, hướng từ xã Nam Bình, huyện Kiến Xương đi thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường được rải đá láng nhựa bằng phẳng, có chiều rộng 5m10, đường được chia thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau bằng vạch sơn màu vàng kẻ đứt quãng. Phần đường bên phải theo hướng xã Nam Bình đi thị trấn Kiến Xương rộng 2m50, tiếp giáp với mép đường là lề đường có chiều rộng 1m40, tiếp đến là ruộng lúa. Khi đi đến km 29+200 đường 37B thuộc địa phận thôn Trà Đông, xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, H phát hiện thấy phía trước cách đầu xe mô tô do Hùng điều khiển khoảng 10 mét có chị Hoàng Thị P sinh năm 1973, cư trú tại khu T, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình, điều khiển xe gắn máy hiệu HONDA supercup 50 biển kiểm soát 50V6 - 3423 đi cùng chiều phía trước và cách mép đường bên phải khoảng 1m. H điều khiển xe mô tô vượt

bên trái xe gắn máy do chị P điều khiển, nhưng do H không có tín hiệu bằng còi, đèn trước khi vượt, vượt không đảm bảo an toàn nên dẫn đến phần đầu bên phải xe mô tô biển kiểm soát 17B7 - 416.37 do H điều khiển đã va chạm vào phần bên trái phía sau xe gắn máy biển kiểm soát 50V6 - 3423 do chị P điều khiển, làm xe mô tô biển kiểm soát 17B7- 416.37 và xe gắn máy biển kiểm soát 50V6 - 3423 đổ xuống đường, rê trượt về trước, H và chị P bị ngã xuống đường. Hậu quả chị P bị thương tích phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình, sau đó chuyển lên Bệnh viện H ữu nghị Việt Đức Hà Nội và chết hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/05/2020, H bị thương tích nhẹ tự điều trị tại nhà.

Phiếu đo nồng độ cồn của Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Kiến Xương xác định nồng độ cồn của Mai Văn H tại các thời điểm: 08 giờ 30 phút ngày 11/5/2020; 08 giờ 31 phút ngày 11/5/2020 là 0,000 Mg/ 01 lít khí thở.

Quá trình điều tra bị cáo Mai Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại là bà Vũ Thị T, địa chỉ: số 132, T, phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa ông Hoàng Anh T (là bố đẻ bị hại) là người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp khoản tiền tổn thất về tinh thần và tiền cấp dưỡng cho cháu Vũ Ngọc T số tiền 50.000.000 đồng.

Bị cáo Mai Văn H không chấp nhận việc ông Hoàng Anh T yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường tiền khoản tổn thất về tinh thần và tiền cấp dưỡng cho cháu Vũ Ngọc T vì bị cáo và người đại diện ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại đã thỏa thuận xong về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 49/CT- VKSKX ngày 09/9/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Mai Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Mai Văn H về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 260; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Văn H 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm 06 tháng đến 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương đã trả cho bị cáo Mai Văn H chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA -R15, sơn màu vàng-xanh-đen biển kiểm soát 17B7 - 416.37, là tài sản hợp pháp của H; trả lại chiếc xe gắn máy nhãn hiệu HONDA supercup 50 biển số 50V6 - 3423 là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị P cho bà Vũ Thị T, sinh năm 1958; cư trú tại số 132, T, phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh là người được gia đình người bị hại ủy quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Không chấp nhận khoản tiền 50.000.000 đồng ông Hoàng Anh T yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường tiền khoản tổn thất về tinh thần và tiền cấp dưỡng cho cháu Vũ Ngọc T.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình bị hại số tiền là 150.000.000 đồng. Người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại là bà Vũ Thị T, sinh năm 1958; cư trú tại số 132, T, phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận số đủ số tiền 150.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác.

Về án phí: Bị cáo Mai Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo ngoài xã hội vì bị cáo tuổi còn trẻ lại đang đi học nghề. Người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Hoàng Anh T và người được ủy quyền bà Vũ Thị T nhất trí như bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 10/05/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - R15 biển kiểm soát 17B7 - 416.37 dung tích 155,1 cm³ (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) đi trên đường 37B hướng từ xã Nam Bình đi thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; khi đi đến km 29+200 đường 37B thuộc thôn Trà Đông, xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, H phát hiện phía trước cách khoảng 10 mét có chị Hoàng Thị P điều khiển xe gắn máy hiệu HONDA supercup 50 biển kiểm soát 50V6 - 3423 đi cùng chiều phía trước, do bị cáo điều khiển xe mô tô vượt bên trái xe gắn máy do chị P điều khiển, nhưng không có tín hiệu bằng còi, đèn trước khi vượt, vượt không đảm bảo an toàn nên dẫn đến phần đầu bên phải xe mô tô 17B7 - 416.37 do bị cáo điều khiển đã va chạm vào phần bên trái sau xe gắn máy 50V6 - 3423 do chị P điều khiển. Hậu quả chị P bị thương tích và chết hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/05/2020 tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức Hà Nội. Lời khai của bị cáo phù hợp hành vi như cáo trạng đã truy tố và đã được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ và Bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 19 giờ 40 phút ngày 10/05/2020 tại km 29 + 200 đường 37B thuộc địa phận thôn Trà Đông, xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh tử thi do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 19 giờ 45 phút ngày 13/5/2020 tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Hà Nội; Biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình lập hồi 14 giờ 30 phút 20/5/2020 tại trụ sở Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Bản giám định pháp y số 14/20/GDPY ngày 28/5/2020 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức Hà Nội; Phiếu đo nồng độ cồn của Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Kiến Xương xác định nồng độ cồn của Mai Văn H tại các thời điểm: 08 giờ 30 phút ngày 11/5/2020, 08 giờ 31 phút ngày 11/5/2020 là 0,000 Mg/01 lít khí thở; Lời khai của những người làm chứng: chị Vũ Thị H, sinh năm 1995, trú tại khu H, thị trấn K, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, trú tại thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; Lời khai của người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại là bà Vũ Thị T, sinh năm 1958; cư trú tại số 132, T, phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, trú tại thôn T, xã Q, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi điều khiển xe mô tô của bị cáo khi tham gia giao thông đường bộ không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ: Điều khiển xe mô

tô trên 50 cm³ không có giấy phép lái xe mô tô trên. Do H điều khiển xe mô tô vượt bên trái xe gắn máy do chị P điều khiển, nhưng không có tín hiệu bằng còi, đèn trước khi vượt, vượt không đảm bảo an toàn nên dẫn đến phần đầu bên phải xe mô tô 17B7 - 416.37 do H điều khiển đã va chạm vào phần bên trái sau xe gắn máy 50V6 - 3423 do chị Phương điều khiển. Dẫn đến chị P chết do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo Mai Văn H đã vi phạm khoản 9, Điều 8 và khoản 1 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: Các hành vi bị nghiêm cấm

.....

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

.....

Điều 14 Luật Giao thông đường bộ quy định: Vượt xe

1. Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và khu đông dân cư từ 22 giờ đến 5 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn.

[4] Từ căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mai Văn H đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

2. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”.

[5] Hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ đã không thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Do đó cần phải xử phạt bị cáo theo quy định của Bộ luật Hình sự và có tác dụng giáo dục đối với bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội. Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ là: tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người đại diện theo ủy quyền và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo do lỗi vô ý, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự, tuổi còn trẻ hiện đang học nghề vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe.

[8] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương đã trả cho bị cáo Mai Văn H chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - R15, sơn màu vàng -xanh-đen biển kiểm soát 17B7 - 416.37, là tài sản hợp pháp của Hùng; trả lại chiếc xe gắn máy nhãn hiệu HONDA supercup 50 biển số 50V6 - 3423 là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị P cho bà Vũ Thị T, sinh năm 1958; cư trú tại số 132, T, phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh là người được gia đình người bị hại ủy quyền là có căn cứ cần chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 150.000.000 đồng. Người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại là bà Vũ Thị T đã nhận số đủ số tiền là 150.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[12] Về án phí: Bị cáo Mai Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Văn H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Mai Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình theo dõi, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách .

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về án phí: Bị cáo Mai Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo Mai Văn H người đại diện hợp pháp của bị hại anh Vũ Ngọc T, ông Hoàng Anh T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Vũ Ngọc T, chị Nguyễn Thị H, người đại diện theo ủy quyền chị Vũ Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt cháu Vũ Khánh L, bà Lê Thị R, vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Anh Tuấn

